TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2019/QĐST-VHNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 22 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 670/TLST VHNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1989.
- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Đường B, Phường T, Tp. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 03-7-2019, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý việc Hôn nhân và gia đình số 670/TLST-VHNGĐ về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn B và chị Vũ Thị H. Anh B, chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự với những nội dung cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn;

Về con chung: Có một con tên là Bùi Vũ Bảo N, sinh ngày 07-10-2016, cả hai thống nhất chị H nuôi con và anh B cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về lệ phí Tòa án: Mỗi người chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn B và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn B và chị Vũ Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn B và chị Vũ Thị H có một con chung tên là Bùi Vũ Bảo N, sinh ngày 07-10-2016. Theo thỏa thuận chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo N, anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng cho đến khi cháu Bảo N đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Bảo N đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh B và chị H đều có nghĩa vụ trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh B có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3.Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về Lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn B và chị Vũ Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền anh B đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010635 và chị H đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010634 cùng ngày 01-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Anh B và chị H đã nộp xong lệ phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hánh án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSNDTp.Vũng Tàu
-Chi cục THA DS Tp.Vũng Tàu;
- UBND Phường T, Tp. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Cúc